

# Quản lý giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh dân tộc thiểu số thông qua sinh hoạt câu lạc bộ ở trường phổ thông dân tộc bán trú trung học cơ sở các tỉnh miền núi phía Bắc

Đỗ Thị Nguyễn Tiêu

Email: donguyentieu2103@gmail.com  
Trưởng Tiểu học và Trung học cơ sở Hoa Thám  
Xã Hoàng Hoa Thám, thành phố Chí Linh,  
tỉnh Hải Dương, Việt Nam

**TÓM TẮT:** Trước những diễn biến phức tạp của biến đổi khí hậu trên toàn cầu. Mỗi quốc gia đều nghiên cứu về giải pháp ứng phó trước mắt và lâu dài. Một trong những giải pháp được nhiều nước trên thế giới áp dụng là đưa giáo dục biến đổi khí hậu vào hệ thống trường học. Ở Việt Nam, từ năm học 2011-2012, các nhà trường đã thực hiện giáo dục biến đổi khí hậu cho học sinh theo kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Để đáp ứng nhu cầu quản lý hoạt động trên hiệu quả rất cần những biện pháp quản lý phù hợp với loại hình trường, đặc điểm học sinh theo vùng miền. Biến đổi khí hậu là nguyên nhân dẫn đến gia tăng thiên tai. Vì vậy, cần đồng thời giáo dục cho học sinh kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai. Đó là lý do tác giả đã nghiên cứu về quản lý hoạt động này, số liệu khảo sát thực trạng cho thấy trong các hình thức giáo dục, học sinh hứng thú nhất với hình thức giáo dục thông qua câu lạc bộ. Trong phạm vi bài viết, tác giả trình bày một số điểm chính về nghiên cứu này.

**TỪ KHÓA:** Giáo dục kỹ năng, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai, trường phổ thông dân tộc bán trú, câu lạc bộ thông tin, giáo dục và truyền thông.

→ Nhận bài 29/4/2024 → Nhận bài đã chỉnh sửa 03/6/2024 → Duyệt đăng 15/7/2024.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12410710>

## 1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay, để tạo điều kiện cho học sinh được phát huy năng khiếu, sở trường, có cơ hội phát triển bản thân, hình thức giáo dục qua sinh hoạt câu lạc bộ ngày càng được sử dụng rộng rãi và phổ biến hơn trong các nhà trường. Với giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai, hình thức giáo dục qua sinh hoạt câu lạc bộ Thông tin, giáo dục và truyền thông là hình thức giáo dục mềm dẻo, linh hoạt, hiệu quả và phù hợp. Hình thức này đặc biệt phù hợp với trường phổ thông dân tộc bán trú vì học sinh bán trú ở tại trường từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần và ngoài giờ học chính khóa các em có thời gian để tự học, tham gia các câu lạc bộ theo sở thích. Câu lạc bộ Thông tin, giáo dục và truyền thông còn phù hợp với khả năng của các em. Trong sinh hoạt câu lạc bộ, các em cùng nhau thảo luận về những kiến thức, kỹ năng đã học, tìm hiểu, cập nhật thêm kiến thức về nội dung giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai, đồng thời rèn khả năng tuyên truyền đến bạn bè, người thân về sự cần thiết phải thực hiện các hành vi ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai. Chính vì vậy, nghiên cứu cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn về quản lý hoạt động này nhằm đề xuất biện pháp quản lý phù hợp là một hoạt động quan trọng, cần thiết và có nhiều ý nghĩa trong giáo dục.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Phương pháp và đối tượng nghiên cứu

#### 2.1.1. Phương pháp và đối tượng nghiên cứu

**Phương pháp nghiên cứu lý luận:** Hệ thống hóa tài liệu để xây dựng cơ sở lý luận cho đề tài.

**Phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi:** Thực hiện khảo sát bằng phiếu hỏi với cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và các lực lượng giáo dục trong cộng đồng.

**Đối tượng nghiên cứu:** Quản lý giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh dân tộc thiểu số ở trường phổ thông dân tộc bán trú trung học cơ sở.

#### 2.1.2. Mục đích khảo sát

Thấy được thực trạng giáo dục và quản lý giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh dân tộc thiểu số ở trường phổ thông dân tộc bán trú các tỉnh miền núi phía Bắc.

#### 2.1.3. Địa điểm khảo sát

Khảo sát ở 10 trường phổ thông dân tộc bán trú trung học cơ sở: Yên Cường, Minh Sơn ở huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang; Sán Chải ở huyện Si Ma Cai, Cốc Ly 2

ở thị trấn Bắc Hà, tỉnh Lào Cai; Nậm Mười, An Lương ở huyện Văn Chấn, Yên Bái; Vũ Chấn, Nghinh Tường ở huyện Võ Nhài, Thái Nguyên; Sơn Hải ở huyện Lục Ngạn, An Lạc ở huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang; 02 trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Noong Luông và Tân Mai ở thị trấn Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

Quy ước xử lý thông tin về thực trạng giáo dục, quản lý giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh: Khảo sát mỗi nội dung giáo dục, quản lý giáo dục theo 5 mức từ cao đến thấp với điểm trung bình lần lượt là: Mức 1: 4,2 → 5; Mức 2: 3,4 → 4,19; Mức 3: 2,6 → 3,39; Mức 4: 1,8 → 2,59; Mức 5: < 1,8.

## 2.2. Một số vấn đề lý luận về quản lý giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh dân tộc thiểu số thông qua sinh hoạt câu lạc bộ ở trường phổ thông dân tộc bán trú trung học cơ sở

### 2.2.1. Một số khái niệm liên quan

**Biến đổi khí hậu:** Theo IPCC(2007), Biến đổi khí hậu là sự biến đổi trạng thái của hệ thống khí hậu, có thể được nhận biết qua sự biến đổi về trung bình và sự biến động của các thuộc tính của nó, được duy trì trong một thời gian đủ dài, điển hình là hàng thập kỉ hoặc dài hơn [2].

**Thiên tai:** Thiên tai là các hiểm họa tự nhiên tương tác với các điều kiện dễ bị tổn thương của xã hội làm thay đổi nghiêm trọng trong chức năng bình thường của một cộng đồng hay một xã hội, dẫn đến các ảnh hưởng bất lợi rộng khắp đối với con người về vật chất, kinh tế hay môi trường, đòi hỏi phải ứng phó khẩn cấp để đáp ứng các nhu cầu cấp bách của con người và có thể phải cần đến sự hỗ trợ từ bên ngoài để phục hồi [3].

**Kỹ năng:** Theo WHO, “*Kỹ năng là khả năng cho phép con người thực hành một hành vi nhất định*”. Theo cách giải thích này, kỹ năng luôn gắn liền với năng lực hoạt động, làm việc, giải quyết vấn đề của con người. Do đó, kỹ năng hoàn toàn có thể nhận thấy, đo đạc và đánh giá được. Điều đó có nghĩa rằng, để có được kỹ năng, con người cần phải trải qua một quá trình rèn luyện, thực hành các hành vi của bản thân trong thực tiễn cuộc sống [4].

**Kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai:** Kỹ năng phòng tránh thiên tai là những kỹ năng giải quyết các tình huống khẩn cấp hoặc trước mắt để giảm thiểu thiệt hại, rủi ro do thiên tai gây ra. Kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu là khả năng vận dụng kiến thức về biến đổi khí hậu, nguyên nhân, các biện pháp hạn chế biến đổi khí hậu để xác định cách giải quyết các tình huống khó khăn trong thực tế do biến đổi khí hậu gây ra trong những điều kiện khác nhau [3].

**Hình thức giáo dục;** Hình thức tổ chức giáo dục là

cách thức tổ chức quá trình giáo dục phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình nhằm đạt tới chất lượng và hiệu quả giáo dục cao [5].

**Câu lạc bộ:** Câu lạc bộ là một tổ chức hoặc nhóm người có cùng sở thích, hoạt động hoặc mục tiêu chung, lập ra cho nhiều người tham gia sinh hoạt văn hóa, giải trí, chơi thể thao... trong những lĩnh vực nhất định. Mục đích của câu lạc bộ là tạo môi trường cho các thành viên gặp gỡ, giao lưu, chia sẻ kiến thức, kỹ năng và cùng nhau tham gia các hoạt động mà họ yêu thích [6].

**Quản lý giáo dục:** Theo tác giả Đặng Quốc Bảo: “Quản lý giáo dục theo nghĩa tổng quát là hoạt động điều hành, phối hợp các lực lượng xã hội nhằm thúc đẩy mảng công tác đào tạo thế hệ trẻ theo yêu cầu phát triển xã hội” [7].

### 2.2.2. Mục tiêu, nội dung, giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh trung học cơ sở

#### a. Mục tiêu

1) Học sinh có được các kiến thức cơ bản về các dạng thảm họa thiên tai và tác động của biến đổi khí hậu thường xảy ra, dấu hiệu, nguyên nhân, hậu quả và cách thức ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai. 2) Học sinh có các kỹ năng cần thiết trong việc thu thập, xử lý và truyền đạt thông tin, tư duy và quyết định hành động liên quan đến ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai. 3) Thái độ tôn trọng, thân thiện đối với môi trường xung quanh và các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai, giúp học sinh biết được sự cần thiết, mối quan tâm, vai trò và trách nhiệm của mình và cộng đồng trong ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai.

#### b. Nội dung

Các khái niệm cơ bản về ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai; Các dạng thiên tai, vị trí, thời điểm các thiên tai này thường xảy ra tại địa phương, ở quốc gia và thế giới; Hiểu nguyên nhân những yếu tố làm gia tăng rủi ro thiên tai, biến đổi khí hậu và cách giảm nhẹ; Bước đầu nhận biết được các giải pháp trong ứng phó với biến đổi khí hậu và thiên tai.

Tiếp nhận, xử lý thông tin về ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai; Mô tả, truyền đạt thông tin, kiến thức và các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai. Phản ứng kịp thời với thay đổi của môi trường, khí hậu; Phản ứng phù hợp khi có cảnh báo sớm; Biết sơ cứu và phục hồi sức khỏe cho người bị nạn khi thiên tai xảy ra.

Có ý thức chấp hành những quy định và trình tự để đảm bảo an toàn trong ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai; Thể hiện ý thức thực hành tiết kiệm, tích cực, chủ động tham gia các hoạt động tình nguyện trong cộng đồng nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai [8].

### 2.2.3. Hoạt động giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh dân tộc thiểu số thông qua sinh hoạt câu lạc bộ ở trường phổ thông dân tộc bán trú trung học cơ sở

Thông qua sinh hoạt các câu lạc bộ trong nhà trường như: Câu lạc bộ Thông tin, giáo dục và truyền thông, các câu lạc bộ năng khiếu, câu lạc bộ thể thao, câu lạc bộ tình nguyện... Trong câu lạc bộ, các em được sinh hoạt theo chủ đề trong đó có các nội dung về giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai, nghiên cứu về bảo tồn đa dạng sinh học, các hành vi bảo vệ môi trường, bảo vệ rừng, tuyên truyền theo chủ đề tới người dân địa phương... [9].

Kết quả giáo dục kỹ năng trên thể hiện ở sự tăng thêm hiểu biết của học sinh về biến đổi khí hậu, về một số thiên tai phổ biến, hậu quả biến đổi khí hậu có thể gây ra với học sinh, cộng đồng, xã hội cũng như với toàn cầu; các nguyên nhân, các cách hạn chế biến đổi khí hậu, biết cách và chủ động bảo vệ bản thân, gia đình, biết hỗ trợ người khác khi thiên tai xảy ra [8].

### 2.2.4. Quản lý giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh dân tộc thiểu số thông qua sinh hoạt câu lạc bộ ở trường phổ thông dân tộc bán trú trung học cơ sở

- Thành lập câu lạc bộ hoạt động phù hợp với mục tiêu giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai.

- Xác định mục tiêu và nội dung hoạt động của câu lạc bộ.

- Tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên, các lực lượng giáo dục về kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh thông qua sinh hoạt câu lạc bộ.

- Chỉ đạo các lực lượng giáo dục thực hiện giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh thông qua sinh hoạt câu lạc bộ.

- Chỉ đạo bộ phận chuyên môn căn cứ thực trạng khả năng tổ chức các hoạt động giáo dục thông qua sinh

hoạt câu lạc bộ của đội ngũ để có biện pháp động viên hỗ trợ đội ngũ trong thực hiện nhiệm vụ.

- Kiểm tra việc thực hiện giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai theo kế hoạch qua hoạt động của các câu lạc bộ.

- Tổng kết, đánh giá hiệu quả của giáo dục qua sinh hoạt câu lạc bộ sau mỗi hoạt động, theo định kì [6].

## 2.3. Thực trạng giáo dục và quản lý giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh dân tộc thiểu số thông qua sinh hoạt câu lạc bộ ở trường phổ thông dân tộc bán trú trung học cơ sở các tỉnh miền núi phía Bắc

### 2.3.1. Thực trạng giáo dục

Kết quả ở Bảng 1 cho thấy: Hình thức giáo dục trong các giờ chính khóa được sử dụng thường xuyên với điểm trung bình do cán bộ quản lý đánh giá: 4,03; giáo viên: 3,94, học sinh: 4,01, tiếp theo là qua các hoạt động trải nghiệm, hình thức ít được sử dụng nhất là giáo dục qua các câu lạc bộ trong nhà trường với điểm trung bình do các đối tượng đánh giá lần lượt là 3,24; 3,63 và 3,65 ở thứ hạng 5/5.

Bảng 2 cho thấy, mức độ sử dụng các hình thức giáo dục được cán bộ quản lý, học sinh đánh giá ở mức tốt, giáo viên đánh giá ở mức khá. Mức tốt nhất là hình thức giáo dục trong các giờ chính khóa với điểm trung bình là 4,21; 4,16 và 4,40, tiếp đến là hình thức giáo dục bằng hoạt động trải nghiệm, hình thức được đánh giá thực hiện chưa tốt là giáo dục qua các câu lạc bộ với điểm trung bình 3,67; 3,83 và 4,25 ở mức 5/5. Độ lệch chuẩn theo đánh giá của các đối tượng cho thấy số liệu đánh giá đảm bảo độ tin cậy.

Bảng 3 cho thấy, kết quả đánh giá của cha mẹ học sinh và học sinh đã có sự tương đồng. Học sinh rất hứng thú với hình thức giáo dục qua hoạt động trải nghiệm với điểm trung bình 4,51 ở mức 1 và sinh hoạt câu lạc bộ điểm trung bình 4,40 ở mức 2. Các em ít hứng thú với

**Bảng 1: Mức độ thường xuyên sử dụng các hình thức giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh dân tộc thiểu số**

Hình thức	Mức độ thường xuyên					
	Cán bộ quản lý		Giáo viên		Học sinh	
	Điểm trung bình	Thứ hạng	Điểm trung bình	Thứ hạng	Điểm trung bình	Thứ hạng
Trong các giờ chính khóa	4,03	1	3,94	1	4,01	2
Bằng hoạt động trải nghiệm	3,73	2	3,85	2	4,13	1
Qua sinh hoạt câu lạc bộ	3,24	5	3,63	5	3,65	5
Hoạt động giáo dục trong gia đình	3,67	3	3,78	3	3,92	3
Hoạt động giáo dục trong cộng đồng	3,64	4	3,71	4	3,80	4
Điểm trung bình	3,66		3,78		3,9	
Độ lệch chuẩn	0,28		0,12		0,19	

**Bảng 2: Mức độ thực hiện các hình thức giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh dân tộc thiểu số**

Hình thức	Mức độ thực hiện					
	Cán bộ quản lí		Giáo viên		Học sinh	
	Điểm trung bình	Thứ hạng	Điểm trung bình	Thứ hạng	Điểm trung bình	Thứ hạng
Trong các giờ chính khóa	4,21	1	4,16	1	4,40	1
Bằng hoạt động trải nghiệm	4,15	2	4,08	2	4,30	2
Qua sinh hoạt câu lạc bộ	3,67	5	3,83	5	4,25	5
Hoạt động giáo dục trong gia đình	3,76	4	3,90	3	4,28	3
Hoạt động giáo dục trong cộng đồng	3,79	3	3,89	4	4,27	4
Điểm trung bình	3,92		3,97		4,01	
Độ lệch chuẩn	0,25		0,14		0,16	

**Bảng 3: Mức độ hứng thú của học sinh với các hình thức giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai**

STT	Hình thức	Đối tượng đánh giá	Số lượng %	Mức độ hứng thú					$\bar{X}$	Thứ hạng
				Rất hứng thú	Hứng thú	Ít hứng thú	Không hứng thú	Hoàn toàn không hứng thú		
1	Trong các giờ chính khóa	Học sinh	Số lượng	117	190	39	1	0	4,22	5
			%	33,7	54,8	11,2	0,3	0		
		Phụ huynh	Số lượng	63	258	9	0	0	4,16	4
			%	19,1	78,2	2,7	0	0		
2	Bằng hoạt động trải nghiệm	Học sinh	Số lượng	185	154	7	1	0	4,51	1
			%	53,3	44,4	2,0	0,3	0		
		Phụ huynh	Số lượng	80	247	3	0	0	4,23	2
			%	24,2	74,9	0,9	0	0		
3	Qua sinh hoạt câu lạc bộ	Học sinh	Số lượng	171	146	28	2	0	4,40	2
			%	49,2	42,1	8,1	0,6	0		
		Phụ huynh	Số lượng	85	240	5	0	0	4,24	1
			%	25,8	72,7	1,5	0	0		
4	Hoạt động giáo dục trong gia đình	Học sinh	Số lượng	134	172	35	6	0	4,25	4
			%	38,6	49,6	10,1	1,7	0		
		Phụ huynh	Số lượng	55	271	4	0	0	4,15	5
			%	16,7	82,1	1,2	0,0	0		
5	Hoạt động giáo dục trong cộng đồng	Học sinh	Số lượng	136	174	33	4	0	4,27	3
			%	39,2	50,1	9,5	1,2	0		
		Phụ huynh	Số lượng	70	255	4	1	0	4,19	3
			%	21,2	77,3	1,2	0,3	0		
Trung bình chung: Học sinh: 4,33. Độ lệch chuẩn: 0,1				Phụ huynh: 4,20. Độ lệch chuẩn: 0,04						

hình thức giáo dục kỹ năng qua các giờ chính khóa. Kết quả trên cho thấy một bất cập trong giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai trong nhà trường hiện nay đó là hình thức dạy học mà học sinh ít hứng thú đang được sử dụng thường xuyên hơn, để khắc phục bất cập này thứ nhất phải tạo được

sự thay đổi ở giáo viên trong sử dụng phương pháp dạy học tạo được hứng thú học tập cho học sinh, tạo được sự lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục trong bài dạy hợp lí, tạo được tình huống, vấn đề lôi cuốn học sinh, tạo cơ hội nhiều nhất cho học sinh được tham gia vào các hoạt động trong giờ dạy...

### 2.3.2. Thực trạng quản lý giáo dục

Bảng 4 cho thấy, việc quản lý hình thức giáo dục thông qua sinh hoạt câu lạc bộ được cán bộ quản lý và giáo viên đều đánh giá ở mức khá. Trong đó nội dung Tổ chức bồi dưỡng cho các lực lượng giáo dục về kỹ năng tổ chức hoạt động giáo dục qua sinh hoạt câu lạc bộ được thực hiện tốt, cán bộ quản lý đánh giá điểm trung bình là 4,24, giáo viên đánh giá 4,17 cùng ở thứ hạng 1. Nội dung chưa được đánh giá cao là Kiểm tra việc sử dụng hình thức giáo dục cho học sinh thông qua sinh hoạt câu lạc bộ ở thứ hạng 4 và 5.

### 2.4. Kết quả giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh

Mức độ thực hiện các hành vi ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai của học sinh (xem Bảng 5 và Bảng 6).

Bảng 5 cho thấy, mức độ thực hiện các hành vi của học sinh của hai nhóm tương đương nhau.

Bảng 6 cho thấy, mức độ thường xuyên của học sinh khi thực hiện các hành vi ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai có sự biến chuyển tích cực giữa nhóm thực nghiệm và nhóm đối chứng. Chỉ số Sig = 0 cho thấy các tác động có hiệu quả. Độ lệch chuẩn sấp xỉ 0,05 cho thấy khoảng tin cậy của kết quả khảo sát đạt 95%. Sự khác biệt giữa hai điểm trung bình là có ý nghĩa.

### 2.5. Đề xuất biện pháp quản lý giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh dân tộc thiểu số thông qua sinh hoạt câu lạc bộ Thông tin, giáo dục và truyền thông phù hợp trường phổ thông dân tộc bán trú trung học cơ sở các tỉnh miền núi phía Bắc

#### 2.5.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai qua hoạt động của Câu lạc bộ Thông tin, giáo dục và truyền thông

##### a. Thành lập Câu lạc bộ Thông tin, giáo dục và truyền thông

**Bảng 4: Mức độ quản lý sử dụng hình thức giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh dân tộc thiểu số qua câu lạc bộ**

STT	Quản lý sử dụng phương pháp, hình thức	Đối tượng	SL %	Mức độ thực hiện					X	Thứ hạng
				Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	Kém		
1	Xây dựng kế hoạch thành lập các câu lạc bộ trong nhà trường	CBQL	SL	7	23	3	0	0	4,12	3
			%	21,2	69,7	9,1	0	0		
		GV	SL	37	166	7	0	0	4,14	2
			%	17,6	79,0	3,3	0	0		
2	Tổ chức bồi dưỡng cho các lực lượng giáo dục về kỹ năng tổ chức hoạt động giáo dục qua câu lạc bộ	CBQL	SL	9	23	1	0	0	4,24	1
			%	27,3	69,7	3,0	0	0		
		GV	SL	42	162	6	0	0	4,17	1
			%	20,0	77,1	2,9	0	0		
3	Chỉ đạo các lực lượng giáo dục thực hiện giáo dục học sinh thông qua sinh hoạt câu lạc bộ	CBQL	SL	9	22	2	0	0	4,21	2
			%	27,3	66,7	6,1	0	0		
		GV	SL	38	160	12	0	0	4,12	3
			%	18,1	76,2	5,7	0	0		
4	Kiểm tra việc sử dụng hình thức giáo dục cho học sinh thông qua sinh hoạt câu lạc bộ.	CBQL	SL	4	27	2	0	0	4,06	4
			%	12,1	81,8	6,1	0	0		
		GV	SL	31	160	14	5	0	4,03	5
			%	14,8	76,2	6,7	2,4	0		
5	. Tổng kết, đánh giá hiệu quả của việc sử dụng hình thức giáo dục qua câu lạc bộ sau mỗi hoạt động, theo định kì	CBQL	SL	7	21	5	0	0	4,06	4
			%	21,2	63,6	15,2	0	0		
		GV	SL	31	165	12	2	0	4,07	4
			%	14,8	78,6	5,7	1,0	0		
Điểm trung bình chung: Cán bộ quản lý: 4,14. Độ lệch chuẩn: 0,08				Giáo viên 4,10. Độ lệch chuẩn: 0,06						

(Chú thích: CBQL: cán bộ quản lý, GV: giáo viên, SL: số lượng)

**Bảng 5: Trước khi tổ chức giáo dục qua sinh hoạt câu lạc bộ**

STT	Hành vi	Mức độ thường xuyên			
		Nhóm đối chứng (N=50)		Nhóm thực nghiệm (N=54)	
1	Tận dụng nguồn sáng và gió tự nhiên.	3,71	9	4,04	2
2	Giảm sử dụng điện và khuyến người thân trong gia đình giảm sử dụng điện trong giờ cao điểm (từ 9h30' đến 11h30'; từ 17h đến 20h, trừ ngày chủ nhật)	3,8	7	3,49	10
3	Không để thiết bị điện ở trạng thái chờ	3,69	10	3,47	11
4	Hàng năm thực hiện sự kiện Giờ Trái Đất	3,5	11	3,5	9
5	Sử dụng túi vải hoặc túi nilon tự hủy sinh học	3,78	8	3,54	6
6	Hạn chế sử dụng đồ nhựa một lần, túi nilon	3,84	6	3,55	5
7	Phân loại rác và tái sử dụng	3,85	4	3,58	4
8	Cùng người dân địa phương trồng rừng	4,11	2	3,54	6
9	Tuyên truyền đến gia đình, làng xóm không khai thác rừng bừa bãi	4,11	3	3,52	8
10	Sử dụng xe đạp, đi bộ hoặc phương tiện giao thông công cộng	4,12	1	4,08	1
11	Tuyên truyền đến gia đình, làng xóm, không đánh bắt và săn bắn trái phép. Đặc biệt không săn bắt các loại động vật quý hiếm	3,86	5	3,62	3
	Điểm trung bình	3,63	Độ lệch chuẩn: 0,21	3,85	Độ lệch chuẩn: 0,19

**Bảng 6: Mức độ thường xuyên thực hiện các hành vi của học sinh về ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai sau khi tổ chức giáo dục qua sinh hoạt câu lạc bộ** (Với nhóm đối chứng: O3 và nhóm thực nghiệm: O4)

STT	Hành vi	Nhóm	N	Điểm trung bình (Mean)	Độ lệch chuẩn (Std. Deviation)	Sai số chuẩn trung bình (Std. Error Mean)	t-test (Sig)
H1	Tận dụng nguồn sáng và nguồn gió tự nhiên trong học tập và sinh hoạt	O3_ĐC	50	4.000	.0000	.0000	0,00
		O4_TN	54	4.963	.1906	.0259	
H2	Giảm sử dụng điện trong giờ cao điểm (từ 9h30' đến 11h30'; từ 17h đến 20h, trừ ngày chủ nhật).	O3_ĐC	50	3.140	.4522	.0640	0,00
		O4_TN	54	4.056	.3020	.0411	
H3	Không để thiết bị điện ở trạng thái chờ	O3_ĐC	50	3.540	.5425	.0767	0,00
		O4_TN	54	4.500	.5047	.0687	
H4	Hàng năm thực hiện sự kiện Giờ Trái Đất	O3_ĐC	50	3.420	.4986	.0705	0,00
		O4_TN	54	4.426	.4991	.0679	
H5	Sử dụng túi vải hoặc túi nilon tự hủy sinh học	O3_ĐC	50	3.660	.4785	.0677	0,00
		O4_TN	54	4.667	.4758	.0648	
H6	Hạn chế sử dụng đồ nhựa một lần, túi nilon	O3_ĐC	50	3.680	.4712	.0666	0,00
		O4_TN	54	4.685	.4688	.0638	
H7	Phân loại rác và tái sử dụng mọi thứ có thể	O3_ĐC	50	3.420	.4986	.0705	0,00
		O4_TN	54	4.407	.4960	.0675	
H8	Cùng người dân địa phương trồng rừng	O3_ĐC	50	3.680	.4712	.0666	0,00
		O4_TN	54	4.667	.4758	.0648	
H9	Tuyên truyền đến gia đình, làng xóm không khai thác rừng bừa bãi.	O3_ĐC	50	3.640	.4849	.0686	0,00
		O4_TN	54	4.630	.4874	.0663	
H10	Sử dụng xe đạp, đi bộ hoặc phương tiện giao thông công cộng.	O3_ĐC	50	3.380	.4903	.0693	0,00
		O4_TN	54	4.333	.5140	.0699	
H11	Tuyên truyền đến gia đình, làng xóm không đánh bắt và săn bắn trái phép. Đặc biệt không săn bắt các loại động vật quý hiếm.	O3_ĐC	50	3.300	.4629	.0655	0,00
		O4_TN	54	4.241	.4733	.0644	

Việc đầu tiên là đặt tên cho câu lạc bộ dựa vào mục đích hoạt động của câu lạc bộ, sau đó thông báo và lựa chọn thành viên câu lạc bộ là học sinh trong nhà trường tự nguyện tham gia. Tổng phụ trách Đội trực tiếp phụ trách các câu lạc bộ và cử ban chủ nhiệm câu lạc bộ. Các thành viên thảo luận và xây dựng nội quy hoạt động, công khai trước toàn bộ các thành viên. Việc thành lập các câu lạc bộ thường được thực hiện vào đầu mỗi năm học. Trong bước thành lập câu lạc bộ cần thông báo về mục đích hoạt động, các hình thức hoạt động chủ yếu để học sinh lựa chọn cho phù hợp với khả năng.

*b. Xây dựng kế hoạch hoạt động của Câu lạc bộ trong năm học*

- Kế hoạch bám sát nhiệm vụ giáo dục của nhà trường, bao gồm mục tiêu, nội dung, hình thức hoạt động của Câu lạc bộ, thể hiện sự phù hợp với tên câu lạc bộ.

- Xác định thời gian cho từng hoạt động cụ thể trong năm học.

- Dự kiến nguồn lực cho các hoạt động.

### **2.5.2. Tổ chức các hoạt động giáo dục kĩ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai qua hoạt động của Câu lạc bộ Thông tin, giáo dục và truyền thông**

Phân công công việc, xác định rõ nhiệm vụ cho các thành viên trong từng hoạt động cụ thể; Xác định các lực lượng phối hợp như cha mẹ học sinh, tổ chức Đoàn xã, bí thư chi bộ, trưởng thôn.

Nội dung hoạt động bám sát ba nhiệm vụ của câu lạc bộ:

*Nhiệm vụ thông tin:* Hướng dẫn các em hiểu rõ mục tiêu của nhiệm vụ thông tin. Tổ chức cho các em tìm kiếm thông tin từ các nguồn đáng tin cậy như sách báo, tạp chí, Internet. Hướng dẫn các em sàng lọc thông tin, hỏi ý kiến thầy, cô để hoàn thành thu thập thông tin theo các chủ đề liên quan đến ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai [11].

*Nhiệm vụ giáo dục:* Tạo điều kiện cho các em phát triển kĩ năng giao tiếp, làm việc nhóm, khả năng quản lí cảm xúc. Hướng dẫn các em được nghiên cứu, được trao đổi, học hỏi lẫn nhau, được truyền đạt đến bạn bè, người thân các kiến thức ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai.

*Nhiệm vụ truyền thông:* Các em thực hiện nhiệm vụ truyền thông về những hoạt động của câu lạc bộ và truyền thông về kiến thức, các hành vi cần thực hiện nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm nhẹ rủi ro thiên tai.

Vai trò của các thành viên trong Câu lạc bộ sẽ được thay đổi theo từng hoạt động để đảm bảo vừa phát huy năng khiếu, năng lực của học sinh vừa tạo điều kiện để các em được rèn luyện, được trải nghiệm để có các kĩ năng cần thiết sau mỗi hoạt động.

Tổ chức cho học sinh được tham gia các hoạt động trong cộng đồng, hoạt động tình nguyện, nhân đạo. Thông qua các hoạt động giáo dục đạo đức, rèn luyện ý chí, nghị lực, nâng cao hiểu biết thực tế cho học sinh.

Tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh được tiếp cận với các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu trong cộng đồng.

Nội dung hoạt động của các câu lạc bộ phù hợp với việc thực hiện các mục tiêu giáo dục của nhà trường.

### **2.5.3. Chỉ đạo giáo dục kĩ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai qua Câu lạc bộ Thông tin, giáo dục và truyền thông**

Phó hiệu trưởng chỉ đạo chung, định hướng nội dung hoạt động của câu lạc bộ, duyệt các chương trình hoạt động.

Tổng phụ trách Đội hướng dẫn, hỗ trợ các thành viên của câu lạc bộ, các lực lượng phối hợp thực hiện các hoạt động theo kế hoạch.

Chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục qua hoạt động của câu lạc bộ như: hoạt động tình nguyện, nhân đạo giúp đỡ người dân ở vùng vừa xảy ra thiên tai; cùng với người dân bảo vệ môi trường sống, hoạt động tuyên truyền trong cộng đồng; hoạt động văn hóa, văn nghệ, các cuộc thi về các chủ đề bảo vệ môi trường, bảo vệ thiên nhiên và đa dạng sinh học, hưởng ứng và tuyên truyền giảm thiểu phát thải khí nhà kính, sử dụng năng lượng xanh....

Thực hiện các hoạt động vệ sinh môi trường ở khu bán trú, trên lớp học [10].

### **2.5.4. Kiểm tra, đánh giá hoạt động của câu lạc bộ**

Sau mỗi hoạt động, tổng phụ trách Đội đánh giá kết quả của hoạt động, chỉ rõ những điểm được và chưa được để học sinh rút kinh nghiệm, tự điều chỉnh. Kết hợp đánh giá của giáo viên với tự đánh giá của học sinh trong đánh giá hoạt động của câu lạc bộ. Đánh giá ý nghĩa của hoạt động về một số tiêu chí như: Học sinh có khả năng, năng khiếu được bộ lộ và phát triển, học sinh được giao tiếp, ứng xử, vui chơi, giải trí lành mạnh, được tự do đưa ra các quan điểm, ý kiến, được chia sẻ các khó khăn trong học tập, trong cuộc sống, được rèn luyện các kĩ năng trong học tập, hoạt động xã hội.

## **3. Kết luận**

*Thứ nhất*, hình thức giáo dục kĩ năng trên cho học sinh qua sinh hoạt câu lạc bộ Thông tin, giáo dục và truyền thông là một hình thức phù hợp với loại hình trường, đặc điểm học sinh, đồng thời đáp ứng mục tiêu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

*Thứ hai*, việc khảo sát thực trạng kĩ năng, nhu cầu, hứng thú của học sinh đóng vai trò quan trọng trong

lựa chọn hình thức giáo dục. Học sinh có hứng thú với hình thức giáo dục là một yếu tố quan trọng góp phần nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho các em. Kết quả này được biểu hiện bởi mức độ thường xuyên thực hiện các hành vi sử dụng tiết kiệm năng lượng, bảo vệ

môi trường góp phần giảm nhẹ biến đổi khí hậu, thiên tai. Hình thức giáo dục qua sinh hoạt câu lạc bộ phù hợp với nhiều lứa tuổi học sinh, có thể sử dụng nhằm đa dạng hóa hình thức giáo dục nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội về nguồn nhân lực.

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2010), *Kế hoạch hành động và ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành Giáo dục giai đoạn 2011-2015*.
- [2] IPCC, (2007), *Climate Change 2007 - The Physical science basis of working Group I; Impacts, Adaptation and vulnerability working group II, Mitigation of Climate change working group III*, The AR4 synthesis Report cambridge University Press.
- [3] Viện Dân tộc (Ủy ban Dân tộc), (2014), *Nghiên cứu khả năng ứng phó với thiên tai và đề xuất giải pháp tổng thể nâng cao năng lực phòng tránh của cộng đồng các dân tộc thiểu số tại chỗ ở Tây Nguyên*, Đề tài cấp Quốc gia.
- [4] WHO, (2000), *Skills for health*.
- [5] Nguyễn Phúc Châu, (2010), *Quản lý nhà trường*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [6] Hội đồng Quốc gia chỉ đạo biên soạn Từ điển Bách khoa Việt Nam, (1995), *Từ điển Bách khoa Việt Nam*, Tập I, Hà Nội.
- [7] Đặng Quốc Bảo, (1998), *Một số khái niệm về Quản lý giáo dục*, Trường Cán bộ quản lý Giáo dục và Đào tạo Trung ương 1, Hà Nội.
- [8] Trương Duy Hải - Trần Văn Kiên, (2019), *Tài liệu giáo dục phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu trong trường mầm non, trường phổ thông*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [9] <https://baothanhhoa.vn/cau-lac-bo-trong-truong-hoc-gop-phan-cao-hung-thu-hoc-tap-cho-hoc-sinh-181276.htm> ngày 16/3/2023.
- [11] Phạm Thị Ngọc Thắng, (2003), *Nâng cao chất lượng dạy học phần cảm ứng điện từ và dòng điện xoay chiều, ở các trường trung học cơ sở dân tộc nội trú thông qua việc bồi dưỡng năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh*, Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [10] Ngô Quang Sơn (Chủ biên) - Phạm Văn Trường - Nguyễn Thị Bạch Mai, (2019), *Phát triển mô hình thông tin, giáo dục và truyền thông nâng cao năng lực phòng tránh thiên tai của cộng đồng các dân tộc thiểu số tại chỗ ở Tây Nguyên* (Sách chuyên khảo), NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.

## MANAGING EDUCATION OF SKILLS TO RESPOND TO CLIMATE CHANGE AND PREVENT NATURAL DISASTERS FOR STUDENTS THROUGH CLUB ACTIVITIES IN SEMI-BOARDING ETHNIC MINORITY LOWER SECONDARY SCHOOLS IN THE NORTHERN MOUNTAINOUS PROVINCES

### Do Thi Nguyen Tieu

Email: donguyentieu2103@gmail.com  
Hoa Tham Primary and Lower Secondary School  
Hoang Hoa Tham commune, Chi Linh town,  
Hai Duong province, Vietnam

**ABSTRACT:** Every country has been investigating both short-term and long-term adaptation strategies in light of the intricate developments of climate change worldwide. Including teaching about climate change in the curriculum is one of the measures that many nations have implemented globally. Vietnam's schools have been offering climate change education to pupils in accordance with the Ministry of Education and Training's plan since the 2011-2012 academic year. To increase its effectiveness, management strategies must be specifically designed for the kind of school and the unique needs of children in each area. Natural disasters are becoming more frequent due to climate change, so it's important to teach students about both disaster avoidance and climate change adaptation at the same time. It is the basis for this investigation. According to survey data on the current state of affairs, students are more interested in learning through clubs among all other types of instruction. The author highlights some of the most important findings of this study within the limits of this article.

**KEYWORDS:** Skills education, responding to climate change, preventing natural disasters, semi-boarding schools, information, education, and communication club.